

TÓM TẮT KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, ĐẢNG ỦY ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢN LÝ
(Kèm theo Công văn số 4777/UBND-NC ngày 18/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Cơ quan, đơn vị	Chức vụ, đơn vị	Cá nhân tự đánh giá, xếp loại	Cơ quan, đơn vị đề nghị mức xếp loại	Kết quả xếp loại đảng viên	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ (*)				Ghi chú
						Ưu điểm	Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân	Kết quả khắc phục gợi ý kiểm điểm năm 2024 (nếu có)	Gợi ý kiểm điểm năm 2025 (nếu có)	
1	Thành Minh Thuận	Chủ tịch UBND xã	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	1. Phẩm Chất Chính Trị, Đạo Đức, Lối Sống, và Tinh Thần Kỷ Luật Tư tưởng chính trị: Trung thành tuyệt đối với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phẩm chất đạo đức, lối sống: Giữ gìn đạo đức, lối sống trung thực, lành mạnh; có tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Ý thức tổ chức kỷ luật: Chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện nghiêm túc những điều Đảng viên không được làm; sinh hoạt và đóng đảng phí đầy đủ; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi bộ, đảng ủy nơi cư trú; giữ đoàn kết, dân chủ trong Đảng bộ. Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ, dám nghĩ, dám làm; làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; công tâm, khách quan, không thiên vị, không tham nhũng tiêu cực, quan liêu, lãng phí. Đấu tranh phòng, chống suy thoái: Luôn tự soi rọi 27 biểu hiện suy thoái để tự khắc, sửa chữa trong công việc, chỉ đạo, và lãnh đạo địa phương, đơn vị. 2. Kết Quả Thực Hiện Nhiệm Vụ, Quyền Hạn Giai đoạn 01/01/2025 – 30/6/2025 (Phó Chủ tịch UBND huyện): Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Giai đoạn 01/7/2025 đến nay (Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Ba Vi): - Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đồng chí, các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã hoàn thành tốt nhiệm vụ. Kết quả trên thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm, năng lực điều hành của đồng chí trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, các chỉ tiêu cơ bản KTXH hoàn thành kế hoạch được giao - Về thành tích, kết quả công tác, sản phẩm nổi trội ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công: (1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách đạt kết quả nổi bật. Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 13.661 triệu đồng; so với chỉ tiêu giao 504 triệu đồng, đã vượt 2.611%, thể hiện rõ vai trò trách nhiệm, sự sâu sát và quyết liệt trong công tác điều hành của đồng chí Chủ tịch UBND xã. (2) Kết quả 14/14 thôn được công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa” năm 2025 thể hiện sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của đồng chí; qua đó góp phần nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở khu dân cư, tạo chuyển biến tích cực trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở. (3) Triển khai mô hình thí điểm vùng nguyên liệu Dừa liên kết bao tiêu sản phẩm với Công ty cổ phần chế biến Nông sản Sao Mai 06ha tại thôn Gò Nặng; đặt nền móng cho việc triển khai rộng rãi trên địa bàn xã, góp phần chuyển đổi cây trồng, sử dụng hiệu quả nguồn lực từ đất đai, tăng thu nhập cho người dân góp phần phát triển kinh tế xã hội cho người dân. (4) Tổ chức truyền dạy văn hóa truyền thống người Hrê với 04 lớp Chiềng 3 và dân vũ Hrê cho 4 nhóm (3 thôn và Trường THPT Phạm Kiệt), đây là tiền đề để tiếp tục bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc Hrê và tạo công ăn việc tại chỗ, phát triển du lịch cộng đồng, phát triển sinh kế bền vững.	Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa đạt được theo chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra. -Một số nhiệm vụ được giao cho các cơ quan, đơn vị triển khai chậm chưa đúng thời gian yêu cầu như chiến dịch làm giàu, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo,... -Một số lĩnh vực sáp nhập từ các xã cũ mang tính chất phức tạp kéo dài nhiều năm chưa giải quyết dứt điểm, nhất là tình trạng lấn chiếm đất đai,G7 -tình trạng đơn thư khiếu nại vẫn chưa dứt điểm, nhất là từ các xã cũ để lại. -tình trạng tai nạn giao thông tăng với cùng kỳ. -Tỷ lệ giải ngân vốn sự nghiệp từ các chương trình mục tiêu thấp.			

(*) Đề nghị đơn vị nêu tóm tắt ưu điểm, khuyết điểm; không ghi tắt, các từ ngữ chuyên ngành đề nghị nêu rõ.

Người lập biểu
(ký tên, ghi rõ họ tên,
số điện thoại)

Ba Vi. , ngày.....tháng.....năm 2025
Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Thu Hiền
0349563933

Thành Minh Thuận

**BÁO CÁO TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH
THUỘC TỈNH VÀ XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU NĂM 2025**

(Kèm theo Công văn số 4777/UBND-NC ngày 18/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổng số (người)	Mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ								Ghi chú
			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ		
			Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Sở, ban ngành										
a	Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý										
b	Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh quản lý										
c	Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của các sở, ban, ngành										
d	Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý										
2	Xã, phường, đặc khu	32									
a	Cán bộ	6			6						
b	Công chức	26									
	- Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	6			5	83,33	1	16,67			
	- Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	20	1	5	15	75,00			4	20	

Người lập biểu
(ký tên, ghi rõ họ tên)

Ba Vì, ngày.....tháng.....năm 2025
Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, ghi rõ họ tên)

TT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổng số (người)	Mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ								Ghi chú
			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ		
			Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	

Phạm Thị Thu Hiền

**BÁO CÁO TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC
TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC TỈNH VÀ XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU NĂM 2025**
(Kèm theo Công văn số 4777/UBND-NC ngày 18/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Tổng số (người)	Mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ								Ghi chú
			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ		
			Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh										
a	Viên chức quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý										
b	Viên chức quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh quản lý										
c	Viên chức quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của các đơn vị										
d	Viên chức không giữ chức vụ quản lý										
2	Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở ban, ngành (*)										
a	Viên chức quản lý										
b	Viên chức không giữ chức vụ quản lý										
3	Đơn vị sự nghiệp thuộc xã, phường, đặc khu (*)	152	26		125		1				
a	Viên chức quản lý	19	4	21,05	15	78,95		0			
b	Viên chức không giữ chức vụ quản lý	133	22	16,54	110	82,71	1	0,75188			

* Các đơn vị báo cáo số lượng viên chức của ngành giáo dục

Người lập biểu
(ký tên, ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Thu Hiền

Ba Vì, ngày.....tháng.....năm 2025
Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, ghi rõ họ tên)

Thành Minh Thuận

TT	Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Tổng số (người)	Mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ				
			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành
			Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
3	Đơn vị sự nghiệp thuộc xã, phường, đặc khu (*)	152					
a	Viên chức quản lý						
1	MN Ba Ngạc	2	0		2		0
2	TH&THCS Ba Ngạc	3	1		2		0
3	MN Ba Tiêu	2	0		2		0
4	TH&THCS Ba Tiêu	3	1		2		
5	MN Ba Vì	3	0		3		0
6	TH Ba Vì	3	1		2		0
7	Trung tâm CUDVC	1			1		
8	THCS Ba Vì	2	1		1		0
		19	4		15		0
b	Viên chức không giữ chức vụ quản lý						
1	MN Ba Ngạc	11	2	15,4	9	69,2	0
2	TH&THCS Ba Ngạc	→ 29	↓ 6	↓ 18,8	↓ 23	↑ 71,9	↓ 0
3	MN Ba Tiêu	8	0	0	7	70	1
4	TH&THCS Ba Tiêu	22	4	16	18	72	
5	MN Ba Vì	18	3	14,3	15	71,4	0
6	TH Ba Vì	25	5	17,9	20	71,4	0
7	Trung tâm CUDVC	1			1		
8	THCS Ba Vì	19	2	9,5	17	81	0
		133	22		110		1

nhiệm vụ			Ghi chú
h nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ		
Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	
(9)	(10)	(11)	(12)
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0	0	0	
0			

TT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổng số (người)	Hoàn thành nhiệm
			Số lượng (người)
(1)	(2)	(3)	(4)
2	Xã, phường, đặc khu	32	1
a	Cán bộ	6	
b	Công chức	26	1
	- Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	6	
1	Phòng Kinh tế	2	
2	VP HĐND&UBND	1	
3	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	1	
4	Ban chỉ huy Quân sự xã	1	
5	Phòng VH-XH	1	
	- Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	20	1
1	Phòng Kinh tế	6	
2	Phòng VH-XH	5	
3	VP HĐND&UBND	6	1
4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	3	
5	Trung tâm Cung ứng dịch công		
6	Ban chỉ huy Quân sự xã		

Mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ							Ghi chú
Điểm xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ		
Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	
(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
0	27	0	1	0	4	0	
	6						
0	21	0	1	0	4	0	
	5		1				
	1		1				
	1						
	1						
	1						
	1						
	16		0		4		
	6		0				
	5		0				
	3				2		
	1		0		2		
	1		0				